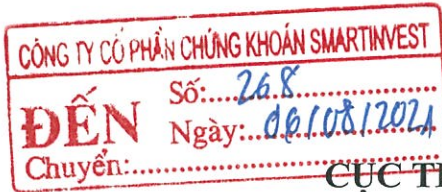


TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28764/QĐ-CTHN-TTKT8-XPVPHC

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2021



QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 20/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 23/7/2021 của Đoàn Thanh tra thuế của Cục Thuế TP Hà Nội theo Quyết định số 22008/QĐ-CTHN-TTKT8 ngày 21/6/2021 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc thanh tra thuế tại Công ty CP Chứng khoán Smartinvest ;

Căn cứ Quyết định số 111525/QĐ-CTHN ngày 31/12/2020 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra kiểm tra số 8- Cục thuế TP Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty CP Chứng khoán Smartinvest

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, Số 2A Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.

Mã số thuế: 0102111132;

Giấy phép hoạt động kinh doanh số 38/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 26/12/2006, Giấy phép điều chỉnh lần 3 số 07/GPĐC-UBCK cấp ngày 27/2/2017 do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp.

Người đại diện theo pháp luật: Ngô Thị Thùy Linh Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng Giám Đốc



2. Đa thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Về Thuế GTGT: Công ty không phân bổ thuế GTGT đầu vào cho doanh thu không chịu thuế theo quy định tại Điều 14 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của BTC, Khoản 3 Điều 6 Nghị định 129/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/10/2013 của Chính Phủ.

- Về Thuế TNDN: Công ty hạch toán chi phí quản lý đối với các khoản chi phí không đúng quy định, hạch toán các khoản trích lập dự phòng không đủ điều kiện, hạch toán thiếu khoản thu nhập khác theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

- Công ty không xuất hóa đơn GTGT đối với khoản thu nhập từ môi giới chứng khoán. Công ty vi phạm Khoản 4 Điều 11 Thông tư 10/2014/TT-BTC ngày ngày 17/1/2014 của Bộ tài chính.

3. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- Tiền phạt khai sai mức 20% trên số thuế tăng thêm qua thanh tra Theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: 45.542.121 đồng. TM 4254

- Tiền phạt với mức 15.000.000 đồng theo quy định tại Khoản 4 Điều 11 Thông tư 10/2014/TT-BTC ngày ngày 17/1/2014 của Bộ tài chính do đã có hành vi không lập hóa đơn bán hàng khi cung cấp hàng hóa, dịch vụ. TM 4254.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ tổng tiền thuế truy thu qua thanh tra, số tiền: 227.710.605 đồng. Trong đó:

+ Nộp đủ thuế GTGT số tiền 183.375.787 đồng (Năm 2019: 143.295.480 đồng, Năm 2020: 40.080.307 đồng). TM 1701

+ Nộp đủ thuế TNDN số tiền 44.334.818 đồng (Năm 2019: 39.567.789 đồng, Năm 2020: 4.767.029 đồng). TM 1052

- Nộp đủ tiền chậm nộp, số tiền: 31.853.608 đồng Theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và

Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế.

Tiền chậm nộp tiền thuế TNCN, số tiền: 25.966.213 đồng (TM 4931)

Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN, số tiền: 5.887.395 đồng (TM 4918)

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 25/7/2021. Yêu cầu Công ty CP Chứng khoán Smartinvest tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 26/7/2021 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 320.106.334 đồng (Ba trăm hai mươi triệu, một trăm linh sáu nghìn, ba trăm ba mươi bốn đồng).

* Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/7/2021.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Bà Ngô Thị Thùy Linh là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức và cá nhân có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty CP Chứng khoán Smartinvest không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty CP Chứng khoán Smartinvest phải nộp tiền thuế thiếu, tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả khác số tiền là: 320.106.334 đồng vào tài khoản số 7111 của Kho bạc Nhà nước quận Đống Đa (cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội). trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Công ty CP Chứng khoán Smartinvest có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước quận Đống Đa để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng các phòng: Phòng Thanh tra – Kiểm tra số 8; Phòng kê khai và kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu hồ sơ: VT, TTKT8. (7,4)



Nguyễn Văn Hồ

